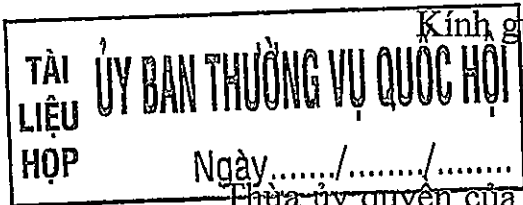


TỜ TRÌNH TÓM TẮT

Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh



- Quốc hội;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) đã có Tờ trình số 72/TTr-CP ngày 08/2/2025 về Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị (ĐSĐT) tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Nghị quyết). Chính phủ xin báo cáo Quốc hội tóm tắt các nội dung chủ yếu của Tờ trình như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn

- Cơ sở chính trị: căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII; Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; các Nghị quyết của Bộ Chính trị: số 06-NQ/TW, số 15-NQ/TW, số 31-NQ/TW, số 57-NQ/TW; các Kết luận của Bộ Chính trị: số 72-KL/TW, số 49-KL/TW, 12766-CV/TW.

- Cơ sở pháp lý: căn cứ Hiến pháp năm 2013; các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; các luật và Nghị quyết có liên quan.

- Cơ sở thực tiễn: trên thế giới đã có hơn 200 thành phố xây dựng hệ thống ĐSĐT, các thành phố lớn đều ưu tiên phát triển ĐSĐT để đáp ứng nhu cầu vận tải hành khách đô thị, là giải pháp căn cơ để giải bài toán ùn tắc, ô nhiễm môi trường và tai nạn giao thông. Hai Thành phố là các cực tăng trưởng, đầu tàu kinh tế, có sức lan tỏa; ĐSĐT tại hai Thành phố bắt đầu xây dựng từ năm 2007, tuy nhiên tiến độ triển khai chậm, không đáp ứng được yêu cầu do quá trình triển khai gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là các quy định về trình tự, thủ tục đầu tư, huy động nguồn lực và tổ chức thực hiện.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

ĐSĐT là trục "xương sống" của hệ thống vận tải công cộng đô thị, đầu tư phát triển đường sắt đô thị là tất yếu khách quan, giải pháp quan trọng, căn cơ để phát triển đô thị hiện đại, bền vững, gắn với bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Do vai trò quan trọng của hệ thống ĐSĐT, Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đã phối hợp với Bộ GTVT xây dựng Đề án phát triển hệ thống mạng lưới ĐSĐT tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh,

kèm theo các nhóm cơ chế, chính sách để thực hiện; Đề án đã báo cáo Bộ Chính trị và được Bộ Chính trị thống nhất chủ trương thông qua Đề án tại Văn bản số 12766-CV/VPTW ngày 27/12/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng.

Triển khai Kết luận của Bộ Chính trị, việc xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới ĐSĐT tại hai thành phố để giải quyết “điểm nghẽn” về thể chế, góp phần thực hiện mục tiêu hoàn thành mạng lưới ĐSĐT tại hai Thành phố là rất cần thiết, cấp bách.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích xây dựng

Việc xây dựng Nghị quyết của Quốc hội nhằm: (1) huy động mọi nguồn lực hợp pháp, rút ngắn tối đa tiến độ thực hiện, khai thác có hiệu quả nguồn lực quỹ đất; (2) phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho hai Thành phố trong việc triển khai đầu tư, phát huy tính chủ động, tích cực của hai Thành phố; (3) Hiện thực hóa các Nghị quyết, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị.

Để bảo đảm tiến độ, Chính phủ báo cáo Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép xây dựng, ban hành Nghị quyết và trình Quốc hội theo trình tự thủ tục rút gọn để thông qua tại 01 kỳ họp (tháng 02/2025).

2. Quan điểm

Việc xây dựng Nghị quyết đảm bảo các quan điểm sau đây:

(1) Phù hợp Hiến pháp, không trái với điều ước quốc tế; phù hợp với các chiến lược, nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị;

(2) Đơn giản hóa trình tự, thủ tục, trên quan điểm Trung ương xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách, đảm bảo kiểm soát về mặt vĩ mô, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, rút ngắn trình tự, thủ tục để “*các địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm*”;

(3) Huy động tối đa nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi để hai Thành phố thực hiện thành công mục tiêu phát triển hệ thống ĐSĐT bảo đảm hiện đại, bền vững.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới ĐSĐT tại hai Thành phố.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ GTVT phối hợp với các bộ, hai Thành phố xây dựng, trình Quốc hội ban hành Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn. Bộ GTVT đã phối hợp với hai Thành phố xây dựng, triển khai các thủ tục theo quy định, hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Tư pháp để thẩm định.

Trên cơ sở báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ GTVT và hai Thành phố đã khẩn trương tiếp thu, hoàn thiện và trình Chính phủ. Chính phủ ban hành Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 08/02/2025 thông qua để nghị xây dựng Nghị quyết và

Nghị quyết 29/NQ-CP ngày 08/02/2025 thông qua dự thảo Nghị quyết; giao Bộ trưởng Bộ GTVT thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký tờ trình báo cáo Quốc hội.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 11 Điều, cụ thể: Điều 1 về phạm vi điều chỉnh; Điều 2 về đối tượng áp dụng; Điều 3 về giải thích từ ngữ; Điều 4 về huy động nguồn vốn; Điều 5 về trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư; Điều 6 về phát triển đô thị theo mô hình TOD; Điều 7 về phát triển công nghiệp đường sắt, chuyên giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực; Điều 8 về chính sách về vật liệu xây dựng và bãi đổ thải; Điều 9 về các quy định áp dụng riêng cho Thành phố Hồ Chí Minh; Điều 10 về tổ chức thực hiện; Điều 11 về điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản

Dự thảo Nghị quyết quy phạm hóa 06 nhóm chính sách đặc thù, đặc biệt trong Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết đã được cơ quan có thẩm quyền thông qua gồm nhóm chính sách về: (i) huy động nguồn vốn; (ii) trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư; (iii) phát triển đô thị theo mô hình TOD; (iv) phát triển công nghiệp đường sắt, chuyên giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực; (v) chính sách vật liệu xây dựng và bãi đổ thải; (vi) các quy định áp dụng riêng cho Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

2.1. Nhóm chính sách về huy động nguồn vốn

Nhóm chính sách về huy động nguồn vốn tại Điều 4 dự thảo Nghị quyết, cụ thể: (1) Thủ tướng Chính phủ được quyết định bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm cho địa phương; sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách Trung ương hàng năm và các nguồn vốn hợp pháp khác mà không phải theo thứ tự ưu tiên; huy động vốn ODA, vốn vay ưu đãi mà không phải lập Đề xuất dự án; (2) HĐND Thành phố có trách nhiệm bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm vốn ngân sách địa phương, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và nguồn vốn hợp pháp khác; (3) dự án được bố trí vốn qua nhiều kỳ trung hạn; (4) UBND Thành phố được bố trí vốn để triển khai trước một số công việc phục vụ cho dự án (chuẩn bị đầu tư, GPMB, ...).

2.2. Nhóm chính sách về trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư

Nhóm chính sách về trình tự, thủ tục tại Điều 5 dự thảo Nghị quyết, cụ thể: (1) dự án ĐSĐT không phải lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư mà được thực hiện ngay thủ tục lập, thẩm định, quyết định đầu tư; (2) UBND Thành phố được quyết định: (i) việc phân chia dự án thành các dự án thành phần, tiểu dự án khi phê duyệt dự án; (ii) quyết định gia hạn thời gian thực hiện khi TMĐT không tăng mà không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án; (iii) quyết định công trình không phải thi tuyển phương án kiến trúc; (iv) chỉ định thầu các gói thầu tư vấn, phi tư vấn, xây lắp và nhà đầu tư; (v) được ứng trước ngân sách địa phương năm sau để thực hiện dự án đáp ứng tiến độ; (3) được lập thiết kế kỹ thuật tổng thể (FEED) thay thiết kế cơ sở và giao chủ đầu tư quyết định phê duyệt các bước thiết

kế còn lại; (4) quy định tổng mức đầu tư, dự toán được áp dụng định mức, đơn giá do các tổ chức quốc tế công bố, các dự án có tính chất tương tự trên thế giới; (5) quy định về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất.

2.3. Nhóm chính sách về phát triển đô thị theo mô hình TOD

Nhóm chính sách về phát triển đô thị theo mô hình TOD tại Điều 6 của dự thảo Nghị quyết, cụ thể: (1) quy định khi lập, điều chỉnh quy hoạch TOD được quyết định các chỉ tiêu khác với quy chuẩn để khai thác quỹ đất và giá trị tăng thêm từ đất; (2) UBND Thành phố được quyết định chuyển nhượng chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch trong khu vực TOD; (3) khi lập quy hoạch chi tiết phương án tuyến công trình, vị trí công trình không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh quy hoạch có liên quan.

2.4. Nhóm chính sách về phát triển công nghiệp đường sắt, chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực

Nhóm chính sách về phát triển công nghiệp đường sắt, chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực tại Điều 7 của dự thảo Nghị quyết tương tự như chính sách của dự án đầu tư ĐSTĐC trên trục Bắc - Nam về phát triển khoa học, công nghệ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực; ngoài ra bổ sung thêm thẩm quyền cho phép UBND Thành phố được quyết định lựa chọn áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn cho các tuyến ĐSĐT sau khi có sự thống nhất của Bộ GTVT.

2.5. Nhóm chính sách về vật liệu xây dựng và bãi đổ thải

Nhóm chính sách về vật liệu xây dựng và bãi đổ thải tại Điều 8 của dự thảo Nghị quyết tương tự như chính sách của dự án đầu tư ĐSTĐC trên trục Bắc - Nam về khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và bãi đổ chất thải rắn xây dựng và tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa nước.

2.6. Nhóm các quy định áp dụng riêng cho Thành phố Hồ Chí Minh

Nhóm chính sách áp dụng riêng cho Thành phố Hồ Chí Minh tại Điều 9 của dự thảo Nghị quyết đã được quy định trong Luật Thủ đô nhưng cần được bổ sung vào Nghị quyết này để Thành phố Hồ Chí Minh được áp dụng tương tự với Thành phố Hà Nội, cụ thể: (1) thu và sử dụng tiền thu trong khu vực TOD; (2) huy động vốn thông qua các khoản vay phát hành trái phiếu chính quyền địa phương; (3) tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất để chỉnh trang phát triển đô thị; (4) UBND Thành phố được tổ chức thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường.

2.7. Về tổ chức thực hiện

Quy định về tổ chức thực hiện tại Điều 10 của dự thảo Nghị quyết, cụ thể: (1) Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định bổ sung, điều chỉnh cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt cho các dự án; (2) trách nhiệm của Chính phủ trong việc tổ chức thực hiện, quản lý đầu tư các dự án; quản lý, sử dụng vốn và các nguồn lực; quyết định điều chỉnh danh mục các dự án trong Phụ lục Nghị quyết; ban hành Nghị định hướng dẫn thi hành; (3) quy định về thành phần tham gia Tổ thẩm định lựa chọn nhà đầu tư, nhà thầu để phòng, chống tham nhũng; (4) trách nhiệm của kiểm toán Nhà nước; (5) trách nhiệm của HĐND Thành phố và UBND thành phố đối với chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; (6) trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Dự kiến nguồn lực

1.1. Dự kiến nguồn lực thực hiện thủ tục hành chính: Dự thảo Nghị quyết được nghiên cứu đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ với các thủ tục hành chính đã được quy định, không quy định các thủ tục mới.

1.2. Dự kiến nguồn kinh phí để triển khai Nghị quyết: sau khi Nghị quyết được ban hành, dự kiến kinh phí triển khai Nghị quyết gồm: (1) kinh phí để xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị quyết, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết sử dụng nguồn chi thường xuyên của hai Thành phố; (2) kinh phí để đầu tư các dự án được bảo đảm từ nguồn ngân sách hai Thành phố, ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu, các nguồn vốn hợp pháp khác và kèm theo các cơ chế chính sách để ưu tiên huy động.

2. Các điều kiện bảo đảm thi hành Nghị quyết

- Sau khi Quốc hội ban hành Nghị quyết, Chính phủ và HĐND hai Thành phố sẽ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để hướng dẫn theo thẩm quyền.

- Để bảo đảm triển khai nghị quyết khả thi, hiệu quả, Chính phủ sẽ giao cơ quan liên quan triển khai các giải pháp đồng bộ như: tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết; bảo đảm nguồn lực thực hiện; giám sát, thanh tra, kiểm tra, theo dõi thi hành Nghị quyết.

3. Về tính tương thích của nội dung chính sách trong Nghị quyết với Điều ước quốc tế có liên quan: nội dung dự thảo Nghị quyết không có quy định mang tính phân biệt đối xử; bảo đảm tính tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên.

Trên đây là nội dung Tờ trình tóm tắt của Chính phủ về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù, đặc biệt phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Chính phủ kính trình Quốc hội xem xét, thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội Khóa XV./.

Nơi nhận:

- Như trên (100 bản);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Kinh tế Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ: KTTH, QHĐP;
- UBND thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, CN. 11f

TM. CHÍNH PHỦ
TUO. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI


Trần Hồng Minh